

Số: 68/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 16 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2025/TLST-DS, ngày 21/10/2025, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP L. Địa chỉ: LBP Tower, số 210, đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội (nay là LBP Tower, số 210, đường T, phường H, thành phố Hà Nội).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Quốc K – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền đứng đơn khởi kiện: Ông Nguyễn Minh T – Chức vụ: Quyền Giám đốc Chi nhánh Bến Tre. Địa chỉ: số 368 Đ, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là số 368 Đ, phường A, tỉnh Vĩnh Long).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:

- Bà Nguyễn Trúc L, sinh năm 2000. Chức vụ: Chuyên viên - Phòng giao dịch C. Địa chỉ: khu phố A, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- Ông Dương Lê M, sinh năm 1995. Chức vụ: Phó giám đốc - Phòng giao dịch C. Địa chỉ: khu phố 1, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- Bà Nguyễn Thị Như Y, sinh năm 1991. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ. Địa chỉ: 368 Đ, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969. Địa chỉ cư trú: 1377/2 ấp P, xã P, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre (nay là 1377/2 ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP L (đại diện là Ngân hàng TMCP L – chi nhánh B nhận) số tiền nợ đối với Hợp đồng tín dụng số HDTD22A2020390, ký ngày 30/9/2020 và Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước

nhận nợ số 22A2020390/01, ký ngày 30/9/2020, tổng số tiền tính đến ngày 07/12/2025 là 116.525.473 đồng (một trăm mười sáu triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn bốn trăm bảy mươi ba đồng).

Trong đó:

- Nợ gốc: 80.369.940 đồng.
- Nợ lãi trong hạn (của số tiền nợ gốc): 20.765.883 đồng.
- Nợ lãi quá hạn (của số tiền nợ gốc): 12.848.849 đồng.
- Nợ lãi chậm trả lãi trong hạn (của số tiền nợ lãi trong hạn): 2.540.801 đồng.

Số tiền này bắt đầu trả khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của đương sự do Tòa án ban hành có hiệu lực pháp luật.

2.2. Ông Nguyễn Văn T tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 08/12/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định trong từng Hợp đồng tín dụng, Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ mà ông Nguyễn Văn T đã ký kết với Ngân hàng.

2.3. Khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của đương sự do Tòa án ban hành có hiệu lực pháp luật, trường hợp ông Nguyễn Văn T không trả nợ hoặc chỉ trả một phần khoản nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 194/2020/HĐTC/PGDChoLach ngày 30/9/2020 để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Thông tin chi tiết tài sản thế chấp: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của bên thế chấp thuộc thửa đất số 94, tờ bản đồ số 4, toạ lạc ấp P, xã P, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 823062, số vào sổ cấp GCN: CH00974 do Ủy ban nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre cấp ngày 07/11/2011, chủ sử dụng đất là ông Nguyễn Văn T.

2.4. Về án phí: 2.913.000 đồng (hai triệu chín trăm mười ba nghìn đồng), ông Nguyễn Văn T chịu.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 2.350.000 đồng (hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006659, ngày 21/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long cho Ngân hàng TMCP L.

2.5. Về lệ phí xem xét, thẩm định tại chỗ: 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng), ông Nguyễn Văn T chịu. Ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP L.

Các đương sự không còn yêu cầu, thỏa thuận nào khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

***Nơi nhận:**

- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Đã ký

Đỗ Thúy Hằng